|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU  **TRƯỜNG THPT CHUYÊN**  **LÊ QUÝ ĐÔN**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **KÌ THI OLYMPIC TRUYỀN THỐNG 30 THÁNG 4**  **LẦN THỨ XXVIII – NĂM 2024**  Ngày thi: 06/04/2024  MÔN THI: **ĐỊA LÍ** – KHỐI: **11**  THỜI GIAN: **180 phút**  Hình thức làm bài: Tự luận  Đề thi có: 02 trang |

*Lưu ý: - Thí sinh làm mỗi câu trên một tờ giấy riêng và ghi rõ câu số mấy ở trang 1 của mỗi tờ giấy thi.*

*- Thí sinh* ***không*** *được sử dụng Tập bản đồ thế giới và các châu lục; Atlat Địa lí Việt Nam hay bất kì tài liệu nào khác.*

**Câu 1** *(4,0 điểm)*

a, So sánh sự khác biệt về một số khía cạnh xã hội giữa nhóm nước phát triển và nhóm nước đang phát triển. Giải thích tại sao cần phải có những chính sách phát triển dân số khác khau giữa hai nhóm nước trên.

b, Trình bày những hệ quả của toàn cầu hóa kinh tế. Tại sao toàn cầu hóa làm tăng nguy cơ gây mất bản sắc văn hóa dân tộc của mỗi quốc gia?

**Câu 2** *(4,0 điểm)*

a, Phân tích những thế mạnh để phát triển cây công nghiệp ở khu vực Đông Nam Á. Để tăng giá trị sản phẩm cây công nghiệp khi xuất khẩu, các nước Đông Nam Á cần có những giải pháp gì?

b, Nêu những điểm giống nhau về điều kiện tự nhiên và những điểm khác nhau về hiện trạng phát triển kinh tế giữa phần lãnh thổ phía tây Hoa Kỳ và phía tây Trung Quốc.

**Câu 3** *(4,0 điểm)*

a, Tại sao nước ta phải đưa chăn nuôi lên thành ngành sản xuất chính?

## b, Nêu quy luật phân bố của công nghiệp điện lực và chứng minh quy luật đó ở Việt Nam.

**Câu 4** *(4,0 điểm)*

a, Trong điều kiện hiện nay, tại sao nước ta phải đẩy mạnh hoạt động nội thương?

b, So sánh thế mạnh tự nhiên để phát triển du lịch biển đảo giữa vùng Bắc Trung Bộ và vùng Duyên hải Nam Trung Bộ của nước ta. Việt Nam cần làm gì để phát triển du lịch bền vững?

**Câu 5***(4,0 điểm)* Cho bảng số liệu:

**SẢN LƯỢNG ĐIỆN PHÁT RA PHÂN THEO THÀNH PHẦN KINH TẾ**

**CỦA NƯỚC TA NĂM 2013 VÀ 2021**

*(Đơn vị: Triệu kwh)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Năm** | **2013** | **2021** |
| **Tổng số** | **124 454,0** | **244 864,7** |
| Nhà nước | 111 140,0 | 172 942,0 |
| Ngoài Nhà nước | 3 914,0 | 54 062,5 |
| Có vốn đầu tư nước ngoài | 9 400,0 | 17 860,2 |

*(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2021, NXB Thống kê, 2022)*

a, Vẽ biểu đồ thích hợp nhất thể hiện quy mô, cơ cấu sản lượng điện phát ra phân theo thành phần kinh tế của nước ta năm 2013 và 2021.

b, Từ bảng số liệu và biểu đồ đã vẽ, nhận xét và giải thích về sự thay đổi quy mô, cơ cấu sản lượng điện phát ra phân theo thành phần kinh tế của nước ta qua các năm trên.

**------- HẾT-------**

*Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*

*Họ và tên thí sinh: .................................................................SBD: .................................................*

*Trường: ..................................................................................Tỉnh/TP: ..........................................*